

UNIT 18: MEANS OF TRANSPORT.**LESSON 3****I.NEW WORDS**

1.Welcome to Sydney	: :Chào mừng bạn đến Sydney
2.tomorrow	: ngày mai
3.Hop-on hop-off bus	: xe buýt du lịch 2 tầng
4.explore	: khám phá
5.city centre	: trung tâm thành phố
6.Harbour Bridge	: cầu cảng
7.firstly	: trước tiên
8.next	: kế tiếp
9.life	: cuộc sống
10.also	: cũng, nữa
11.ferry	: phà
12.sunset	: lúc mặt trời lặn
13.sight	: tầm nhìn
14.quay	: bến cảng